

PHỤ LỤC

DANH MỤC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

ĐIỀU CHỈNH THỜI GIAN BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN

(Kèm theo Nghị quyết số 87/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án			Nhóm dự án	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Ghi chú
				Số, ngày tháng năm phê duyệt	TMĐT						
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP					
I	DỰ ÁN DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ										
1	Đường dẫn vào cầu số 03 qua sông Đăk Bla gần với chính trang đô thị	BQLDA ĐTXD các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh	Kon Tum	726-15/7/2019; 794-29/12/2023; 345-14/6/2024	87,000	87,000	B	2020-2024	2020-2025	Dự án chậm tiến độ thực hiện do vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB và nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo	
2	Đầu tư hạ tầng khu du lịch văn hóa, lịch sử ngục Kon Tum		Kon Tum	1153-31/10/2017; 792-08/12/2022	127,040	127,040	B	2018-2024	2018-2026	Dự án chậm tiến độ thực hiện do vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB và nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo	
3	Khai thác quỹ đất phát triển kết cấu hạ tầng tại Trung tâm thể dục thể thao		Kon Tum	1150-31/10/2017; 1172-23/10/2019	197,223	197,223	B	2021-2024	2021-2026	Nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo	
4	Đường Trục chính phía Tây thành phố Kon Tum		Kon Tum	1020-18/10/2020; 338-08/6/2022; 660-15/10/2024	1,492,600	746,600	B	2020-2024	2020-2026	Dự án chậm tiến độ thực hiện do vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB và chưa được bố trí vốn ngân sách địa phương do nguồn thu không đảm bảo (Dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh cho chủ trương điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đến 2026 (không quá 7 năm) tại Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 26/9/2024)	
5	Dự án Đường giao thông từ xã Đăk Pnê, huyện Kon Rẫy đi huyện KBang, tỉnh Gia Lai	UBND huyện Kon Rẫy	Kon Rẫy	NQ 08-12/3/2021; NQ 14-05/7/2021 NQ 66-26/9/2024	150,000	12,800	B	2021-2024	2021-2025	Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương dự án, bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương và điều chỉnh thời gian thực hiện đến năm 2025 tại Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 26/9/2024	
6	Đường trung tâm phía Nam thị trấn Plei Kần	UBND huyện Ngọc Hồi	Ngọc Hồi	NQ 11-12/3/2021; NQ 15-05/7/2021; NQ 45-11/7/2024	246,000	20,000	B	2021-2024	2021-2025	Dự án được Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh chủ trương dự án, bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương và điều chỉnh thời gian thực hiện đến năm 2025 tại Nghị quyết số 45/NQ-HĐND, 47/NQ-HĐND ngày 11/7/2024	
II	DỰ ÁN DO CẤP HUYỆN QUẢN LÝ										
II.1	Huyện Ia H'Drai				110,000	12,927					
1	Dự án Cầu suối đá huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng huyện Ia H'Drai	Xã Ia Tơi, huyện Tu Mơ Rông	288-06/8/2022; 199-28/10/2024	77,000	7,000	C	2022-2024	2022-2025	Nguồn thu sử dụng đất của huyện chưa đảm bảo, dẫn đến không đủ khả năng cân đối bố trí vốn cho dự án để hoàn thành theo tiến độ được duyệt.	Dự án thuộc CTMTQG

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án			Nhóm dự án	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Ghi chú
				Số, ngày tháng năm phê duyệt	TMĐT						
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP					
2	Dự án Nhà văn hóa thể thao và sân vận động trung tâm huyện	BQL Đầu tư và Xây dựng huyện Ia H'Drai	Xã Ia Tơi, huyện Tu Mơ Rông	219-06/8/2022	33,000	5,927	C	2022-2024	2022-2025	Nguồn thu sử dụng đất của huyện chưa đảm bảo, dẫn đến không đủ khả năng cân đối bố trí vốn cho dự án để hoàn thành theo tiến độ được duyệt.	Giảm nghèo bền vững
3	Dự án sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư tập trung điểm dân cư số 66 tại thôn Ia Dơr, xã Ia Tơi, huyện Ia H'Drai	BQL Đầu tư và Xây dựng huyện Ia H'Drai	Xã Ia Tơi, huyện Tu Mơ Rông	417-05/12/2022; 115-30/5/2024	60,707	10,536	C	2022-2024	2022-2025	Nguồn thu sử dụng đất của huyện chưa đảm bảo, dẫn đến không đủ khả năng cân đối bố trí vốn cho dự án để hoàn thành theo tiến độ được duyệt.	Dự án thuộc CTMTQG PTKTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi
II.2.	Huyện Đắk Glei										
1	Bãi xử lý rác thải huyện Đắk Glei	UBND huyện Đắk Glei	Đắk Glei	513-11/10/2022	14,950	7,450	C	2022-2024	2022-2025	Theo chỉ đạo của của Trung ương và tỉnh, hiện nay không đặt vấn đề xin Trung ương hỗ trợ bố trí vốn sự nghiệp môi trường. Do đó huyện đang tiến hành làm thủ tục điều chỉnh lại cơ cấu nguồn vốn của dự án để sử dụng nguồn ngân sách của địa phương, và xin kéo dài thời gian bố trí vốn để có cơ sở bố trí ngân sách huyện thực hiện	
II.3	Huyện Đắk Tô										
1	Hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Phía Tây thị trấn Đắk Tô, huyện Đắk Tô	UBND huyện Đắk Tô	Đắk Tô	383-22/7/2021	148,283	148,283	B	2021-2024	2021-2026	Ngân sách không đảm bảo dẫn đến không đủ khả năng cân đối bố trí vốn cho dự án để hoàn thành theo tiến độ được duyệt.	
2	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn từ đường Hùng Vương đến đường Phạm Văn Đồng) giai đoạn 1	UBND huyện Đắk Tô	Đắk Tô	622-09/12/2021	12,000	12,000	C	2022-2024	2022-2025	Bị vướng về GPMB và chưa bố trí đủ vốn theo kế hoạch.	
3	Dự án sắp xếp, ổn định dân cư tại chỗ xã Pô Kô	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện	Xã Pô Kô, huyện Đắk Tô	625-03/10/2022	37,700	3,800	C	2022-2024	2022-2025	Nguồn thu sử dụng đất của huyện chưa đảm bảo, dẫn đến không đủ khả năng cân đối bố trí vốn cho dự án để hoàn thành theo tiến độ được duyệt.	Dự án thuộc CTMTQG PTKTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi
II.4	Huyện Sa Thầy										
1	Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy	UBND huyện Sa Thầy	Sa Thầy	674-29/7/2021	318,020	76,200	B	2021-2024	2021-2025	Do khó khăn trong công tác BT-GPMB; và nguồn ngân sách huyện còn khó khăn, nguồn thu không đảm bảo nên chưa bố trí đủ vốn đảm bảo thời gian quy định (huyện mới bố trí được 20.521 triệu đồng)	Dự án do cấp tỉnh phê duyệt nhưng giải ngân tại cấp huyện

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư/ Quyết định phê duyệt dự án			Nhóm dự án	Thời gian đã bố trí vốn thực hiện dự án	Điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Nguyên nhân điều chỉnh thời gian bố trí vốn thực hiện dự án	Ghi chú
				Số, ngày tháng năm phê duyệt	TMĐT						
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP					
II.5	Thành phố Kon Tum										
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư phía Bắc phường Duy Tân, thành phố Kon Tum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3130-03/12/2020	30,232	30,232	C	2021-2023	2021-2026	Dự án gặp vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; ngoài ra do thu tiền sử dụng đất chưa đảm bảo nên chưa thông báo kế hoạch vốn để thực hiện	
2	Đầu tư cơ sở hạ tầng khu tái định cư các công trình trên địa bàn thành phố Kon Tum kết hợp với mở rộng, phát triển khu dân cư	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	2995-31/7/2019; 1588-3/7/2020; 2511-2/8/2021	70,838	70,838	C	2021-2023	2021-2026	Đã hoàn thành dự án, tuy nhiên nguồn thu tiền sử dụng đất không thu đạt nên không có nguồn vốn để thực hiện gói thầu thiết bị	
3	Trường TH-THCS Đăk Blà (cơ sở THCS), thành phố KonTum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3050-01/12/2020; 1806-29/7/2024	17,900	17,900	C	2022-2024	2022-2025	Đã hoàn thành dự án, tuy nhiên, nguồn thu tiền sử dụng đất không thu đạt nên không có nguồn vốn để thực hiện gói thầu thiết bị	
4	Trường TH-THCS Đăkrowa (cơ sở THCS), thành phố Kon Tum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3052-01/12/2020; 1803-29/7/2024	8,200	8,200	C	2022-2024	2022-2025	Đã hoàn thành dự án, tuy nhiên, nguồn thu tiền sử dụng đất không thu đạt nên không có nguồn vốn để thực hiện gói thầu thiết bị	
5	Trường mầm non Hoa Mai, thành phố KonTum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3127-03/12/2020; 1813-30/7/2024	9,500	9,500	C	2022-2024	2022-2025	Đã hoàn thành dự án, tuy nhiên, nguồn thu tiền sử dụng đất không thu đạt nên không có nguồn vốn để thực hiện gói thầu thiết bị	
6	Trường THCS Hàm Nghi, thành phố KonTum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3058-01/12/2020; 1819-30/7/2024	8,200	8,200	C	2022-2024	2022-2025	Đã hoàn thành dự án, tuy nhiên, nguồn thu tiền sử dụng đất không thu đạt nên không có nguồn vốn để thực hiện gói thầu thiết bị	
7	Trường mầm non Năng Hồng, thành phố Kon Tum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3047-01/12/2020; 760-10/3/2022; 1812-30/7/2022	14,990	14,990	C	2022-2024	2022-2025	Do vướng mắc trong công tác bồi thường, GPMB nên đến nay dự án chưa thể hoàn thành đúng niên độ được cấp thẩm quyền phê duyệt	
8	Đường đi khu sản xuất và phát triển du lịch núi ChưHreng, thôn KonHraKlah, xã ChưHreng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	4796-20/12/2021; 2034-06/6/2022	27,546	27,546	C	2022-2024	2022-2025	Nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo do đó, không có nguồn để bố trí triển khai thực hiện theo quy định	
9	Đường vào Trụ sở làm việc các cơ quan thành phố Kon Tum	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	3432-23/12/2020	129,774	129,774	B	2021-2024	2021-2025	Do vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng với tổng chiều dài khoảng 255m; trong đó: Đoạn đầu tuyến (giáp đường Quốc lộ 24) dài 133,3m và đoạn cuối tuyến (đất Quốc phòng) dài 121,02m	
10	Mở rộng không gian đô thị phường Nguyễn Trãi, thành phố Kon Tum kết hợp với khai thác quỹ đất.	BQLĐTXD thành phố	Kon Tum	5733-20/12/2019; 3465-30/9/2021; 3493-01/10/2021	409,268	409,268	B	2021-2023	2021-2026	Nguồn thu tiền sử dụng đất không đảm bảo do đó, không có nguồn để bố trí triển khai thực hiện theo quy định; Đã ký hợp đồng triển khai thi công nên tạm dừng	